

Số: 649 /TTr-UBND

Hà Tĩnh, ngày 21 tháng 9 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi hoạt động của Đảng ủy xã, phường trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Quy định số 113-QĐ/VPTW ngày 25/3/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về một số nội dung, mức chi hoạt động của Tỉnh ủy, Thành ủy; Thông báo kết luận số 94-TB/TU ngày 25/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nội dung, mức chi hoạt động đối với đảng ủy xã, phường trên địa bàn tỉnh theo Quy định số 113-QĐ/VPTW, ngày 25/3/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng; Văn bản số 758/HĐND-KTNS ngày 22/8/2026 của Thường trực HĐND tỉnh về việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn việc xây dựng Nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi hoạt động đối với đảng ủy xã, phường trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 6622/TTr-STC ngày 11/9/2026 (sau khi có ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị có liên quan; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 464/BC-STP ngày 10/9/2026); trên cơ sở ý kiến thống nhất của các Thành viên UBND tỉnh và Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh (qua Phiếu biểu quyết), Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Hội nghị lần thứ 41 (Kết luận số 110-KL/TU, ngày 21/9/2026), UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định một số nội dung, mức chi hoạt động của Đảng ủy xã, phường trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ pháp lý

- Khoản 3 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh: “*Quyết định cơ chế, chính sách, biện pháp liên quan đến tài chính, ngân sách, đầu tư của địa phương*”.

- Điểm 1 khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh: “*Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương*”.

- Điểm b khoản 2 Điều 4 Quy định số 113-QĐ/VPTW ngày 25/3/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng quy định: “*Căn cứ các nội dung, mức chi quy định tại Quy định này (trừ nội dung quy định tại Điểm a, Khoản 2 Điều này), Văn phòng Tỉnh ủy, Thành ủy chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan của tỉnh, thành phố báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy (bằng văn bản) đề nghị HĐND cấp tỉnh, thành phố quyết định hoặc giao HĐND cấp xã quyết định đối với đảng ủy xã, phường, đặc khu và đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở những nơi có đặc điểm riêng, mức chi tối đa bằng 50% mức chi của Tỉnh ủy, Thành ủy, bảo đảm phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và khả năng cân đối của ngân sách địa phương.*”

- Tại Thông báo kết luận số 94-TB/TU ngày 25/6/2026, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao: (i) *Đảng ủy HĐND tỉnh chỉ đạo HĐND tỉnh xem xét, quyết định nội dung, mức chi hoạt động đối với đảng ủy xã, phường trên địa bàn;* (ii) *Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quy định số 113-QĐ/VPTW, các quy định pháp luật và tình hình thực tiễn để xây dựng trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi hoạt động đối với đảng ủy xã, phường.*

- Tại Văn bản số 639-CV/ĐU ngày 14/7/2026 về thực hiện Thông báo kết luận số 94-TB/TU ngày 25/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh giao: *UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết đảm bảo kịp thời, đúng trình tự, thủ tục và quy định.*

2. Cơ sở thực tiễn

Trên cơ sở Quy định số 09-QĐ/VPTW ngày 22/9/2017 của Văn phòng Trung ương Đảng về một số chế độ chi tiêu hoạt động của các Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Quy định số 44-QĐ/TU ngày 27/8/2025 về một số chế độ chi tiêu hoạt động của Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng ủy UBND tỉnh, Đảng ủy xã, phường. Tuy nhiên, từ ngày 01/4/2026, Quy định số 09-QĐ/VPTW đã được thay thế bởi Quy định số 113-QĐ/VPTW. Vì vậy, cần ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh để quy định một số nội dung, mức chi hoạt động của Đảng ủy xã, phường theo Quy định số 113-QĐ/VPTW, thay thế các mức chi tương ứng đang thực hiện theo Quy định số 44-QĐ/TU.

Từ các căn cứ pháp lý và cơ sở thực tiễn nêu trên, việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi hoạt động của Đảng ủy xã, phường trên địa bàn tỉnh là cần thiết, tạo cơ sở pháp lý thống nhất để các địa phương tổ chức thực hiện.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Việc xây dựng Nghị quyết nhằm cụ thể hóa điểm b khoản 2 Điều 4 Quy định số 113-QĐ/VPTW ngày 25/3/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và khả thi trong tổ chức thực hiện.

Tạo cơ sở pháp lý để các địa phương thực hiện, thanh toán và quyết toán kinh phí hoạt động của tổ chức Đảng ở cơ sở theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

2. Quan điểm

Việc xây dựng Nghị quyết đảm bảo phù hợp với chủ trương của Đảng, pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan; bám sát Quy định số 113-QĐ/VPTW ngày 25/3/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng.

Nghị quyết quy định mức chi đối với một số nội dung chi hoạt động của Đảng ủy xã, phường theo đúng thẩm quyền của HĐND tỉnh; mức chi không vượt quá 50% mức chi tương ứng của Tỉnh ủy, Thành ủy theo Quy định số 113-QĐ/VPTW; phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Về chủ trương xây dựng dự thảo Nghị quyết theo trình tự, thủ tục rút gọn

- Để kịp thời HĐND tỉnh xem xét, thông qua dự thảo Nghị quyết tại kỳ họp chuyên đề, UBND tỉnh đã có Văn bản số 8180/UBND-TH₁ ngày 15/8/2026 gửi Thường trực HĐND tỉnh về đăng ký xây dựng Nghị quyết theo trình tự, thủ tục rút gọn.

- Ngày 22/8/2026, Thường trực HĐND tỉnh có Văn bản số 758/HĐND-KTNS thống nhất áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh.

2. Lấy ý kiến góp ý đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết

- Ngày 27/8/2026, Sở Tài chính ban hành Văn bản số 6272/STC-NSCX gửi Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các sở, ngành có liên quan và Đảng ủy, UBND các xã, phường lấy ý kiến góp ý dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi hoạt động đối với Đảng ủy xã, phường trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Trên cơ sở tổng ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở Tài chính đã tiếp thu, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết và có Văn bản số 6404/STC-NSCX ngày 04/9/2026 đề nghị Sở Tư pháp thẩm định theo quy định.

- Ngày 10/9/2026, Sở Tư pháp có Báo cáo số 464/BC-STP thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi hoạt động của Đảng ủy xã, phường trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài chính đã hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết, báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định một số nội dung, mức chi hoạt động của Đảng ủy xã, phường trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

b) Đối tượng áp dụng:

- Đảng ủy xã, phường; Ban Thường vụ Đảng ủy xã, phường; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy xã, phường.

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 09 điều, cụ thể như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện.

Điều 3. Chi xây dựng và thẩm định văn bản trình Đảng ủy xã, phường; Ban Thường vụ Đảng ủy xã, phường ban hành.

Điều 4. Chi xây dựng một số văn bản khác trình Đảng ủy xã, phường; Ban Thường vụ Đảng ủy xã, phường ban hành.

Điều 5. Chi phục vụ hoạt động của các đoàn kiểm tra, giám sát (ngoài kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm); các đoàn kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; giải quyết tố cáo; giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng được thành lập theo quyết định của Đảng ủy xã, phường; Ban Thường vụ Đảng ủy xã, phường.

Điều 6. Chi trang phục.

Điều 7. Nguồn kinh phí thực hiện.

Điều 8. Trách nhiệm tổ chức thực hiện.

Điều 9. Điều khoản thi hành.

3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

3.1. Nguyên tắc thực hiện

- Các cơ quan được giao nhiệm vụ thuộc dự toán ngân sách của cấp nào thì cấp đó bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Người đứng đầu cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ có trách nhiệm bảo đảm việc quản lý, sử dụng kinh phí tương xứng với mức độ quan trọng, phức tạp của nhiệm vụ và đáp ứng nhu cầu thực tế phát sinh trong thực hiện nhiệm vụ; tuân thủ các quy định về giám sát, kiểm tra, kiểm toán; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; không để xảy ra tiêu cực, thất thoát, lãng phí trong sử dụng ngân sách.

- Mức chi tại Điều 3, Điều 4 và Điều 5 của Nghị quyết là mức chi tối đa. Người đứng đầu cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì xây dựng, thẩm định văn bản; đoàn kiểm tra giám sát, giải quyết tố cáo, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng

quyết định mức chi cụ thể cho từng nội dung, nhiệm vụ và quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ hoặc văn bản của cơ quan, bảo đảm không vượt mức chi quy định tại Nghị quyết.

- Nội dung chi tại Nghị quyết thuộc nguồn kinh phí giao không thực hiện tự chủ. Các nội dung không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo các quy định hiện hành.

3.2. Quy định mức chi tối đa bằng 50% mức chi của Tỉnh ủy, Thành ủy¹ đối với các nhóm nội dung chi, bao gồm:

- Chi xây dựng và thẩm định văn bản trình Đảng ủy xã, phường, Ban Thường vụ Đảng ủy xã, phường ban hành;

- Chi xây dựng một số văn bản khác của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã, phường;

- Chi phục vụ hoạt động của các đoàn kiểm tra, giám sát (ngoài kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm); các đoàn kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; giải quyết tố cáo; giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng được thành lập theo quyết định của Đảng ủy xã, phường; Ban Thường vụ Đảng ủy xã, phường.

Cơ sở đề xuất mức chi: Cấp xã, phường là cấp trực tiếp cụ thể hóa và tổ chức thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng; đồng thời thực hiện nhiều nhiệm vụ về xây dựng Đảng, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và xử lý các vấn đề phát sinh tại địa phương. Vì vậy, khối lượng công việc yêu cầu đối với công tác tham mưu, xây dựng văn bản và phục vụ hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy xã, phường tương đối lớn. Việc quy định mức chi tối đa bằng 50% mức chi tương ứng của Tỉnh ủy, Thành ủy nhằm bảo đảm nguồn lực cần thiết, nâng cao chất lượng công tác tham mưu, đồng thời phù hợp với nguyên tắc và khung mức chi tại điểm b khoản 2 Điều 4 Quy định số 113-QĐ/VPTW. Đây là mức chi tối đa, không phải mức bắt buộc áp dụng thống nhất. Căn cứ tính chất, quy mô, yêu cầu của từng nhiệm vụ, điều kiện thực tế và khả năng cân đối kinh phí, người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định mức chi cụ thể, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định và trong phạm vi dự toán được giao.

3.3. Quy định mức chi hỗ trợ tiền may trang phục hằng năm đối với một số chức danh, cán bộ, công chức, người lao động làm việc trong các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy xã, phường.

3.4. Nguồn kinh phí thực hiện: Được đảm bảo từ ngân sách xã, phường theo phân cấp ngân sách nhà nước.

3.5. Về hiệu lực thi hành: Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

4. Hình thức ban hành: Nghị quyết quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn để kịp thời giải quyết vấn đề phát sinh trong thực tiễn.

¹ Theo Quy định số 113-QĐ/VPTW ngày 25/3/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng

5. Thời gian trình thông qua: Kỳ họp chuyên đề tháng 9 năm 2026 của HĐND tỉnh khóa XIX.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định một số nội dung, mức chi hoạt động của Đảng ủy xã, phường trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết nghị.

(Kèm theo: Dự thảo Nghị quyết; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; Bảng tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến và các tài liệu liên quan)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm TT&XTHTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH₁, *copy*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Trọng Hiếu